

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ biên bản hòa giải thành ngày 14/01/2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 390/2024/TLST-DS ngày 28 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

+ *Nguyên đơn*: Bà **Phan Thu T**, sinh năm 1970.

Địa chỉ: Số D, ấp N, xã N, thành phố B, tỉnh Bến Tre;

+ *Bị đơn*: - Bà **Ngô Thị T1**, sinh năm 1952.

- Ông **Huỳnh Văn C**, sinh năm 1948.

Cùng nơi cư trú: Số C, ấp B, xã N, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Ngô Thị T1 và ông Huỳnh Văn C có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Phan Thu T (tên khác là vợ Bé Ba) số tiền hui vốn còn nợ là 150.800.000 đồng và tiền lãi tính từ ngày 20/6/2024 đến ngày 14/01/2025 là 6.800.000 đồng. Tổng cộng số tiền là 157.600.000 đồng (*một trăm năm mươi bảy triệu sáu trăm nghìn đồng*).

Thời gian và phương thức trả các đương sự thống nhất thỏa thuận tại Cơ quan thi hành án.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật, khi có đơn yêu cầu thi hành án của bà T, nếu bà T1, ông C chưa trả số tiền trên thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chưa thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 cho đến khi thi hành xong.

2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

Bà Ngô Thị T1 và ông Huỳnh Văn C có nghĩa vụ liên đới chịu án phí dân sự sơ thẩm là 3.940.000 đồng. Do bà T1, ông C thuộc diện người cao tuổi nên được xem xét miễn toàn bộ số tiền án phí phải chịu.

Bà Phan Thu T được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí là 3.895.000 đồng (*ba triệu tám trăm chín mươi lăm nghìn đồng*) theo biên lai số 0005424 ngày 27/11/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND TP. Bến Tre;
- Chi cục THADS TP. Bến Tre;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thúy Hằng